



NGHIÊN CỨU KỸ TUẦN HOÀN VỐN VAY TRONG DOANH NGHIỆP ĐỂ QUẢN LÝ TỐT TÍN DỤNG

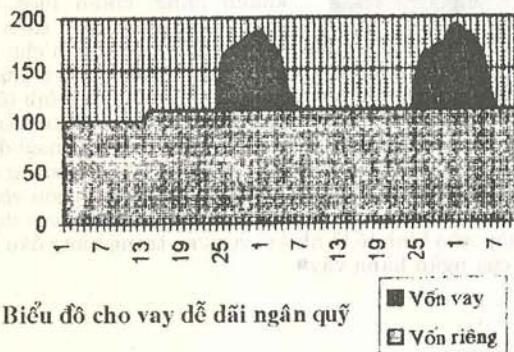
VŨ NGỌC NHUNG

Tuần hoàn vốn trong doanh nghiệp cũng tuân theo những quy luật rõ ràng. Trong doanh nghiệp thời vụ như các nhà máy phục vụ nông nghiệp, tuần hoàn vốn cũng mang tính thời vụ nên có thể cho vay từng món, khi hết thời vụ, doanh nghiệp có thể trả dứt nợ. Hiện nay, thể lệ cho vay ngắn hạn ban hành theo quyết định số 198 -QĐ/NH1 ngày 16.9.1994 của Thống đốc ngân hàng nhà nước cũng quy định có hai loại doanh nghiệp:

1. Loại có nhu cầu vay vốn thường xuyên.
2. Loại có nhu cầu vay vốn không thường xuyên.

Loại 1, vốn vay nằm thường xuyên trong dự trữ nguyên nhiên liệu, sản phẩm dở dang và thành phẩm hàng hóa nên ở các nước thường được vay theo loại cho vay theo luân chuyển (advance en compte courant). Để phục vụ sát từng loại khách hàng, các ngân hàng (NH) các nước còn chia ra các loại cho vay thường xuyên phù hợp với tuần hoàn vốn:

(a) loại cho vay dễ dãi ngân quỹ (facilité de caisse) đối với những doanh nghiệp có nhiều vốn tự có, khoảng 90% vốn riêng so với nhu cầu vốn thường xuyên. Như vậy doanh nghiệp chỉ cần vay vào cuối tháng khi phải tập trung chi trả cho các hóa đơn mua nguyên liệu, điện nước và trả lương, thưởng. Vì thế ngân hàng chỉ cần cho chi quá số tiền có ở tài khoản tiền gửi, biến tiền gửi thành tiền vay chỉ trong mười ngày cuối tháng. Có thể hình dung loại cho vay này qua sơ đồ sau:



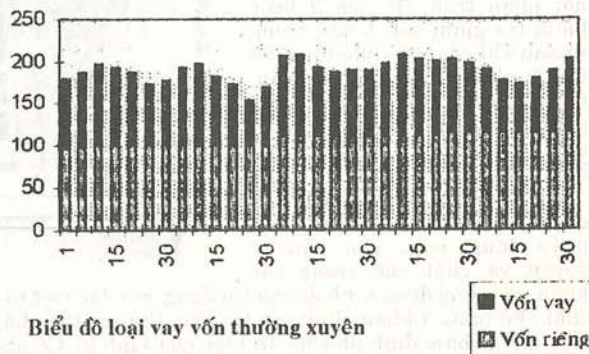
Biểu đồ cho vay dễ dãi ngân quỹ

(b) Loại cho thấu chi (déouvert, còn gọi là kết số thiếu).

Khi doanh nghiệp hoạt động mạnh hơn bình thường, hay doanh nghiệp có vốn tự có ít (50 - 60% nhu cầu vốn lưu động), NH sẽ cho doanh nghiệp một hạn mức tín dụng. Doanh nghiệp có thể vay khi mua nguyên liệu, hàng hóa và trả nợ ngay khi bán được thành phẩm hàng hóa. Vì thế trong ngày doanh nghiệp có thể vừa vay để mua hàng, vừa cứ nộp tiền bán hàng vào tài khoản vay để trả nợ. Dư nợ cứ lên lên xuống xuống hàng ngày, miễn sao không vượt hạn mức tín dụng.

Loại (b) được dùng thường xuyên thời bao cấp với cái tên cho vay luân chuyển đối với ngành thương nghiệp và cho vay trong định mức vốn lưu động đối với các ngành công nghiệp.

Gọi là vay thường xuyên nên doanh nghiệp nhiều khi không bao giờ trả hết nợ như biểu đồ sau chỉ rõ:



Biểu đồ loại vay vốn thường xuyên

Với loại cho vay luân chuyển này nổi lên 2 vấn đề:

1. Định kỳ hạn nợ như thế nào?

Thời bao cấp, các công ty thương nghiệp quốc doanh đều được vay theo luân chuyển. Khi đó nổi lên hai quan điểm khác nhau:

- Quan điểm (1) cho rằng đây là loại cho vay không kỳ hạn vì vốn vay kéo dài từ năm này sang năm khác, chỉ có dư nợ biến động lên xuống theo hoạt động của doanh nghiệp.

- Quan điểm (2) cho rằng có thể định kỳ hạn nợ theo vòng quay vốn.

Quan điểm thứ hai khoa học hơn, lại có tác dụng theo

đôi được hoạt động của doanh nghiệp, nên đã được ghi vào thể lệ cho vay ban hành thành văn bản pháp quy. Nhưng công thức tính kỳ hạn nợ phức tạp, lại thiếu sự đơn giản, nên rất ít cán bộ tín dụng thực hiện. Giám đốc các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng thấy cách định kỳ hạn nợ này phức tạp cũng ngại không mở rộng cách cho vay này.

2. Xử lý các khoản nhận tiền vay và trả nợ như thế nào?

Khi vay, doanh nghiệp dùng séc, ủy nhiệm chi hay giấy rút tiền mặt để chi trả thẳng cho người bán. Khi bán hàng, doanh nghiệp nộp tiền mặt hay được khách hàng trả thẳng bằng séc, ủy nhiệm chi vào tài khoản vay. Các nhà soạn thảo văn bản sợ nếu có tranh chấp kiện tụng, các giấy tờ rút tiền nói trên sẽ không có giá trị nhận nợ, nên trong thể lệ cho vay trước đây và hiện nay đều quy định khách hàng phải ký nhận nợ vào mặt sau của khế ước. Vì thế có nơi khế ước biến thành sổ phụ ghi chép biến động dư nợ.

Cách giải quyết không khó lắm vì chỉ cần ghi trên các văn bản pháp quy hay trên khế ước là các giấy rút tiền ở tài khoản vay có giá trị nhận tiền vay từng lần và các giấy nộp tiền hay chuyển khoản tiền vào tài khoản vay luân chuyển có giá trị trả nợ. Đời xưa thời bao cấp có văn bản yêu cầu phải ghi thêm một câu là *đã nhận vay số tiền này* vào các giấy rút tiền, các ủy nhiệm chi chuyển khoản từ tài khoản vay.

Thể lệ cho vay hiện hành, ban hành theo quyết định 198 - QĐ/NH14 ngày 16.9.1994 của Thống đốc ngân hàng nhà nước, có nói đến loại cho vay thường xuyên nhưng lại né tránh nói đến loại cho vay theo luân chuyển. (Có lẽ chỉ vì ngày xưa, sách giáo khoa của Liên Xô có một câu nói rằng cho vay luân chuyển dành riêng cho các xí nghiệp quốc doanh hoạt động tốt). Nhiều giám đốc cũng nghĩ rằng cho vay luân chuyển có nhiều dễ dãi nên hạn chế việc cho vay theo loại này.

Thời hạn trả nợ cho loại cho vay thường xuyên được quy định theo điều 8 quyết định 198-QĐ/NH14 như sau:

Việc định kỳ hạn nợ phải dựa trên đặc điểm chu kỳ luân chuyển vốn của đối tượng vay. Nếu là đơn vị vay và trả nợ thường xuyên theo kế hoạch quý, mùa hoặc vụ thì kỳ hạn nợ chia theo định kỳ thích hợp với luân chuyển của đối tượng vay và định mức thu hồi nợ theo kỳ hạn nợ.

Đây là cách định kỳ hạn nợ rất khoa học và có tác dụng kích thích nâng cao hiệu quả của vốn vay. Ví dụ, một doanh nghiệp có doanh số bán sản phẩm là 12 tỷ một năm, quay vốn được 4 vòng, như vậy kỳ hạn nợ sẽ là 3 tháng. Nhưng phải chuyển kỳ hạn nợ này thành mức thu hồi nợ theo kỳ hạn nợ. Như vậy là mỗi quý, doanh nghiệp sẽ trả nợ trên dưới 3 tỷ. Hàng quý có thể gia giảm theo dự đoán tình hình thị trường. Ví dụ quý I, dịp tết mức bán ra có thể tới 4 tỷ, quý II chỉ 2,5 tỷ. Nếu tiền bán hàng nộp thẳng vào tài khoản vay trong quý II chỉ được 2,2 tỷ là trả nợ không đúng hạn 300 triệu. Nếu kiểm tra thấy đúng là do sức mua chung giảm sút nên mức bán ra không đủ trả nợ theo dự kiến thì có thể không tính lãi suất quá hạn trên số tiền 300 triệu trả nợ không đủ theo thỏa thuận.

Rõ ràng cách định kỳ hạn nợ này không dồn doanh nghiệp vay vốn đến tình trạng phải giảm mức sản xuất hay mức buôn bán theo tỷ lệ vay vốn để trả hết nợ rồi sau đó vay lại. Nếu không muốn giảm mức kinh doanh khi phải trả nợ theo kỳ hạn sẽ phải vay nóng bên ngoài vài ngày, một tuần để đảo nợ. Lỡ vì một lý do gì đó ngân hàng không cho vay lại sau khi vay nóng để trả nợ sẽ khốn đốn về vốn và có thể lỗ vốn hay sập tiệm vì không duy trì được mức hoạt động bình thường như cũ.

Bài toán đảo nợ cũng rất đau đầu với các ngân hàng vì là một việc bị cấm. Nếu không tìm cách đảo nợ thì sẽ gây khó cho khách hàng. Nhiều ngân hàng đã phải liên

kết với nhau để đảo nợ bằng cách trao đổi khách hàng cho nhau. Nhưng rồi thanh tra ngân hàng cũng phát hiện ra. Cho nên, cho vay theo luân chuyển chính là lối thoát khỏi bị vướng vào việc đảo nợ, lại có thể hiểu rõ được tình hình doanh nghiệp vay vốn quay vòng vốn ra sao để cùng bàn bạc tháo gỡ. Các doanh nghiệp cũng không nên vì dấu doanh số mà tránh né không muốn vay theo luân chuyển.

Vì vậy tôi nghĩ rằng câu lạc bộ ngân hàng hay Hiệp hội ngân hàng nên tổ chức hội thảo trao đổi về vấn đề này, vì ấn tượng không đúng đối với loại cho vay luân chuyển đã làm cho trình độ nghiệp vụ tín dụng của ta chưa hội nhập được với trình độ chung của thế giới. Nó làm cho ngân hàng nào cũng bị mắc kẹt vào việc đảo nợ dù thâm tâm không muốn làm sai.

